

PHÂN TÍCH DIỄN BIẾN CỐT TRUYỆN LÀNG CỦA KIM LÂN

1. Dàn ý phân tích cốt truyện Làng của Kim Lân

a. Mở bài

- Giới thiệu tác phẩm Làng của Kim Lân.
- Xây dựng cốt truyện là yếu tố nghệ thuật góp phần chính vào thành công của truyện.

b. Thân bài

Cốt truyện của truyện ngắn Làng của Kim Lân gắn với tâm trạng ông Hai.

- Diễn biến cốt truyện:
 - Tình yêu làng của ông Hai trước Cách mạng.
 - Tình yêu làng của ông Hai sau Cách mạng.
 - + Trước khi ông Hai nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc. Ông yêu làng, tự hào về làng, hay khoe làng. Ông tin tưởng vào thắng lợi cuộc kháng chiến do Chính phủ và Cụ Hồ lãnh đạo.
 - + Khi ông Hai nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc vào những ngày sau đó. Tình yêu làng của ông bị đặt vào tình huống gay gắt, đầy thử thách.
 - + Khi ông Hai biết sự thật: tin làng Chợ Dầu theo giặc được cải chính, ông sung sướng báo tin làng ông không theo giặc, nhà mình bị giặc đốt nhẵn.
 - Nghệ thuật dựng cốt truyện Làng
 - + Sự phát triển của cốt truyện hợp lí: diễn tả được chính xác tâm lí người nông dân Việt Nam những ngày đầu chống Pháp.
 - + Sự phát triển của cốt truyện cũng là sự phát triển tâm trạng nhân vật chính (ông Hai) trong tình huống đặc biệt.
 - + Cốt truyện được diễn tả sinh động thành câu chuyện có giá trị nghệ thuật bằng biện pháp độc thoại nội tâm, bằng đối thoại. Ngôn ngữ kể chuyện và ngôn ngữ nhân vật đặc sắc.
- Nhờ đó, truyện đã xây dựng được một nhân vật tiêu biểu cho người nông dân Việt Nam những ngày đầu chống Pháp với tình yêu làng, yêu nước sâu sắc.

c. Kết bài

- + Truyện ngắn Làng của Kim Lân đã thể hiện tài năng kể chuyện của Kim Lân.

+ Truyện cũng cho ta hiểu về tình yêu làng gắn với tình yêu nước cao cả của người nông dân Việt Nam.

2. Phân tích diễn biến cốt truyện Làng của Kim Lân

Kim Lân là một trong những nhà văn luôn hướng các tác phẩm của mình vào cuộc sống ở làng quê Việt Nam. Có người đã cho rằng chính từ những bức tranh

nông thôn bình dị ấy, ông đã tìm ra phong cách cho riêng mình và đã thể hiện tài năng sáng tạo của một cây bút văn xuôi xuất sắc trong văn học hiện đại Việt Nam. Những trang viết mộc mạc của ông đã gọi cho chúng ta biết bao điều sâu sắc, để ta thêm yêu mến, trân trọng những người dân lao động trong những hoàn cảnh lịch sử nhất định. Nhân vật ông Hai trong truyện ngắn Làng là một điển hình như vậy. Có theo dõi diễn biến sự phát triển của cốt truyện hấp dẫn, đặc sắc này mới hiểu được vì sao người đọc yêu mến và khâm phục Kim Lân !

Đối với mỗi tác phẩm văn xuôi thì việc xây dựng cốt truyện luôn là cần thiết và qua đó nhân vật có thể bộc lộ tâm trạng, hành động của mình. Trong tác phẩm Làng, Kim Lân đã xây dựng được cốt truyện khá là hợp lí và đặc sắc. Diễn biến tâm trạng nhân vật ông Hai gắn liền với diễn biến cốt truyện. Trước khi ông Hai nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc, ông rất yêu làng, luôn tự hào, thích khoe làng. Nhưng khi ông nghe tin làng Dầu theo giặc, ông như biến thành một con người khác ; thay vào tình yêu làng mạnh mẽ, lòng tự hào về làng là sự chua xót đắng cay và tủi nhục. Cái tin thất thiệt làm đau xé lòng ông Hai. Cuối cùng, tâm trạng ông Hai trở lại vui vẻ bởi tin làng Chợ Dầu theo giặc được cải chính. Ông kể về nhà ông bị đốt với niềm vui lớn, điều này trái với quy luật tâm lí thông thường nhưng lại hợp với lô-gíc tâm lí nhân vật ông Hai, hợp với mạch truyện. Thật là một sự kết hợp đột ngột và hay.

Ngay từ đầu, tình cảm của ông Hai đã được khắc họa khá đậm nét đó là tình yêu làng quê mang đậm tính truyền thống. Làng Chợ Dầu của ông Hai là nơi ông sinh ra và lớn lên, nơi ông đã gắn bó bằng một thứ tình cảm máu thịt. Ông đã từng tự nhủ lòng “mình sinh sống ở làng này từ tấm bé đến bây giờ. Ông cha cụ kị mình xưa kia cũng ở cái làng này bao nhiêu đời nay...”. Cho nên, ông không thể không yêu từng con đường đất nhỏ, từng nếp nhà tranh đơn sơ, từng thửa ruộng, từng ngọn cỏ, cánh đồng lúa thẳng cánh cò bay hay con đường làng lát toàn đá tảng... Ông tự hào và hãnh diện về làng mình ở vô cùng. Tình cảm đó trải qua nhiều biến cố lịch sử đã trở thành những thử thách của “lửa thử vàng”, tôi luyện phẩm chất con người.

Trước Cách mạng tháng Tám, vì yêu làng quê mình quá ông đã biến thành người hay khoe. Nghe những lời giới thiệu đầy vẻ khoe khoang của ông khiến bà con bên ngoài “mắt

tròn mắt dẹt” vì kinh ngạc, chúng ta thấy vừa buồn cười lại vừa đáng quý tấm lòng của ông. Ông cứ hồn nhiên coi làng mình là nhất ở trên đời này, dù rằng những thứ để khoe đâu có phải của riêng ông, đâu có đem lợi lại cho bà con dân làng ông... ! Phải cho đến khi Cách mạng về, ý thức được người dân làng ông quá khổ vì bị áp bức nay được đổi đời, có cơm ăn áo mặc, không còn bị nô lệ... thì những phẩm chất đáng quý trước kia nay được thể hiện khác lạ hẳn. Ông vẫn thích kể chuyện làng, vẫn thích khoe một cách say sưa về làng mình. Nhưng mỗi lời của ông lúc này chứa đầy sự giác ngộ về cách mạng, về ý thức giai cấp mà ông là người trực tiếp tham gia trong đó. Lúc này đây, lòng yêu quý làng quê của người nông dân làng Chợ Dầu đã trở thành một phẩm chất đáng quý, một tính cách đáng trân trọng của nhân vật.

Từng bước một, câu chuyện dẫn dắt chúng ta tới mảnh đất miền trung du, nơi ông Hai cùng bà con dân làng đã đến tản cư. Xa làng, tình cảm đối với quê nhà của người dân tản cư, rõ nhất là qua ông Hai, càng làm nổi bật sự phát triển của cốt truyện. Vì kháng chiến mà họ rời làng đi xa, nhưng có phút giây nào lòng họ không ngóng về quê hương. Nỗi nhớ cồn cào, da diết của họ đã chứa đựng trong câu ca xưa :

“Anh đi anh nhớ quê nhà,

Nhớ canh rau muống nhớ cà dầm tương...”

Đến nơi mới này cái bệnh “khoe làng” của ông Hai vẫn không thay đổi. Nó càng sâu sắc hơn để biến thành nét tính cách riêng biệt. Ngày bận rộn sản xuất thì thôi chứ chiều tối ông không sao chịu đựng nổi sự gặm nhấm của nỗi lòng, của tiếng rì rầm đếm tiền hàng của bà vợ. Hình như được chia sẻ đã trở thành nhu cầu bức thiết, làm vơi đi những tâm tư đang chất chứa trong lòng của ông lão vốn quen cởi mở, giải bày. Ông lại sang hàng xóm khoe vạ cái làng nhỏ như để vơi đi phần nào sự mong nhớ. Chỉ có lúc ấy ông mới trở nên có khí sắc, mới thực sự được sống với bao kỉ niệm đẹp đẽ, với niềm tự hào của một tình yêu làng tha thiết, nồng nàn nhất. Sự phát triển của câu chuyện khiến ta xúc động vô cùng trước tình cảm trong sáng, thuần khiết và hồn hậu của một người nông dân chân chất, ít học !

Như vậy, Cách mạng về, kháng chiến bùng nổ không chỉ đem lại sự đổi đời cho nhân vật mà nó còn tạo cơ hội để nhân vật bộc lộ tấm lòng và tình cảm của mình với quê hương, đất nước. Trước, cái sinh phần viên tống đốc làng ông lúc nào cũng khiến ông hãnh diện. Tình yêu làng của ông lão nhà quê bây giờ đầy kiêu hãnh, vì làng Chợ Dầu không chỉ đẹp mà còn đánh giặc rất hăng. Có thể, ông với bà con dân làng mới phải đi tản cư để dân quân du kích làng ông còn chiến đấu với lũ đầu trâu mặt ngựa đó chứ ! Phải chăng, khi phải rời quê đi tản

cư, bao chuyện vui buồn của quá khứ và hiện tại cứ chất chứa tràn đầy và nồng ấm trong ông !

Niềm hạnh phúc lớn nhất của ông là khi nghe tin làng được cải chính. Sự sung sướng của ông lên đến tột độ. Ông trở về với con người bình thường : “cái mặt buồn thiu mọi ngày bỗng tươi vui, rạng rỡ hẳn lên. Mồm bồm bẻm nhai trầu, cặp mắt hung hung đỏ, hấp háy...”. Ông bô bô báo tin làng không theo giặc “Láo ! Láo hết ! Toàn là sai sự mục đích cả.”. Ông còn khoe cả tin làng mình bị giặc đốt. Ngôi nhà đối với người nông dân là vô cùng quan trọng, nó là tất cả tài sản, là cửa cả cả một đời chân lấm tay bùn, mồ hôi nước mắt. Lẽ ra khi nghe tin nhà bị đốt ông phải vô cùng buồn và tiếc, thế nhưng ông Hai lại vui đến cực độ. Có lẽ niềm vui lớn về danh dự của làng đã át hẳn nỗi buồn riêng tư. Vì thế mà ông Hai cứ múa tay lên mà khoe cái tin làng không phải Việt gian, nhà ông bị đốt nhẵn. Ông Hai là người yêu làng tha thiết, sâu sắc, tình yêu làng của ông gắn bó với tình yêu quê hương đất nước.

Toàn bộ tác phẩm đã nêu lên một ý nghĩa sâu sắc, đó là sự thay đổi lớn lao về nhận thức của người nông dân trong thời kì đầu kháng chiến chống thực dân Pháp. Cốt truyện không phức tạp, dài dòng, ngược lại rất đơn giản, dễ hiểu nhưng đầy bất ngờ, lôi cuốn. Từ những việc tưởng như bình thường nhỏ bé nhờ sự phát triển hợp lí và tài tình của diễn biến cốt truyện mà chứa đựng bên trong những ý nghĩa hàm ẩn sâu sắc, lớn lao. Để cốt truyện phát triển song hành cùng diễn biến tâm lí nhân vật là một thành công trong phong cách sáng tác của nhà văn. Phải nói rằng, Kim Lân rất giỏi trong việc “đãi cát” để “lấy được vàng”.

Làng khép lại trong một dư âm nhẹ nhàng của sự hoà quyện giữa tình yêu làng quê với tình yêu đất nước của người nông dân nói riêng và người Việt Nam nói chung.

3. Cảm nhận của em về diễn biến cốt truyện Làng của Kim Lân

Nói về những nhân vật có lòng yêu nước sâu sắc trong các tác phẩm văn học, không thể không kể đến nhân vật ông Hai trong truyện ngắn Làng của Kim Lân.

Chính cách tạo ra tình huống truyện độc đáo để bộc lộ tính cách nhân vật là yếu tố nghệ thuật góp phần vào thành công của truyện.

Cũng viết về tình yêu quê hương đất nước trong chiến tranh nhưng tác phẩm của Kim Lân không có bom rơi đạn nổ, không có đổ máu mà đơn thuần chỉ có con người với một tấm lòng và những tình cảm thiêng liêng, sâu sắc. Là một văn bản tự sự, Làng cũng có cốt truyện gồm nhiều sự việc xoay quanh nhân vật chính với những tình huống bất ngờ, đầy kịch tính. Diễn biến tâm lí và sự phát triển tính cách của ông Hai đã làm nên toàn bộ cốt truyện. Ở nhân vật

này, tình cảm chủ đạo xuyên suốt tác phẩm là lòng yêu làng xóm quê hương tha thiết, lòng yêu nước sâu nặng!

Tự hào, hãnh diện, đó là những cảm xúc của ông Hai về làng Chợ Dầu vốn nổi tiếng có tinh thần đoàn kết chống giặc mà vì chiến tranh, ông và vợ con phải rời bỏ để đi tản cư nơi khác. Mặc dù vậy, trong suy nghĩ của ông không bao giờ quên được ngôi làng của mình, không bao giờ quên những kỉ niệm tuy vất vả nhưng tràn đầy niềm vui và nghĩa tình của ông khi xưa, đi đến đâu, gặp ai, ông cũng khoe về làng của ông. Ông thích với niềm vui nho nhỏ ấy. Cho đến một ngày, ông gặp một đám người tản cư vừa ở Chợ Dầu mới lên và cho hay rằng cả làng Chợ Dầu theo Tây hết rồi, thành Việt gian hết cả rồi! Mới chỉ vừa nghe tin ấy, cổ ông Hai "nghe hẫng lại, da mặt tê rân rân, òn lảo lảo đi tưởng như đến không thể thở được". Ông lão bị sốc nặng và tưởng chừng có thể ngất đi vì cái tin như sét đánh bên tai ấy. Ông Hai cố gượng và ngồi nghe cho thật tỉ mỉ, nào là thằng chánh Bệu hăm hở lên xe Cam-nhông theo giặc, nào là cả làng vã cờ thần ra hoan hô nữa chứ! Trời ơi, chẳng lẽ chuyện ấy là thật ư? Không thể, không thể thế được, ông lảng lảng về nhà rồi nằm thu mình trên giường trần trụi lại và suy ngẫm. Ông Hai – một con người sống từng ấy tuổi tại một ngôi làng, quen tất thấy mọi người không thiếu một ai, rõ tính tình ai tốt ai xấu, nghe tin làng theo giặc, ông không thể tin, nhưng ông không muốn tin cũng không được, "ai người ta hơi đau bịa tạc ra những chuyện ấy làm gì?" – ông nghĩ thầm một cách đau đớn.

Niềm kiêu hãnh, tự hào, hạnh phúc, sung sướng, vui thích khi nghĩ về làng bấy lâu giờ bỗng chốc biến thành cảm tủi nhục, thất vọng, đau đớn, xấu hổ, bị mọi người khinh thường. Cảm giác ấy cũng những ý nghĩ tồi tệ đến không tưởng tượng được như từng nhát dao khứa vào tim ông, và ông không dám ra đường, dù chỉ là nửa bước. Ông nằm vật nằm vã trên giường như không thể gượng dậy nổi. Chuyện làng Chợ Dầu theo giặc như khối đá đè nặng lòng lão. Ông như mất hết lí trí, trong đầu ông bây không tài nào thoát ly được những ý nghĩ "làng theo Tây, làng Việt gian, lũ bán nước". Rồi những lời bàn tán xôn xao ngoài đường làm ông khổ tâm vô cùng đến nỗi ông phải tìm đến xó nhà mà ngồi, mà nấp cho đỡ nhục, đỡ xấu hổ, để tránh đi được phần nào cái thực tại oái ăm, ghê tởm đến cực độ kia. Thật, chỉ với một con người có tình yêu nồng nàn với làng, với xóm, với quê hương xứ sở thì mới đau, mới xót, mới tủi hổ đến như vậy.

Vẫn chưa hết, bà chủ nhà, như muốn xát muối vào vết thương ngày một lớn dần kia của hai vợ chồng ông Hai, bằng một giọng thân mật đến lạ thường, bà đuổi khéo vợ chồng ông, xỉa khéo vào nỗi buồn u uất đã mấy ngày không nguôi của ông Hai. Bị đẩy đến bước đường cùng, ông Hai thoáng nghĩ sẽ quay về làng, một suy nghĩ rất đổi tự nhiên đối với một con

người không còn nơi nào có thể dung thân, nhưng ông nhanh chóng dập tắt ý nghĩ đó, ông cho rằng về làng là đồng nghĩa với việc trở thành Việt gian, là kẻ bán nước, phản cách mạng, phản cụ Hồ. Thế là nơi cuối cùng có thể quay về cũng bị ông phui bay không một chút do dự. Một con người vì cách mạng, quan tâm đến nền độc lập, tự do của nước nhà như vậy sao có thể là Việt gian, là bọn bán nước cầu vinh! Trong những lúc tưởng chừng như cuộc đời đến đây là chấm hết, ông dang tay ôm con vào lòng, hỏi những câu mà thực ra ông muốn nói thẳng với nó rằng:

*"Làng mình Chợ Dầu con phải nhớ
Cách mạng, cụ Hồ mãi muôn năm!"*

Ông thấy tội thay, tủi nhục thay cho chúng khi tưởng tượng ra những cái nhìn hắt hủi, những tiếng máng xé lòng ông: "Con làng Việt gian!".

Và cuối cùng thì ông trời cũng không phụ lòng người tốt, nút thắt mấy ngày qua khiến ông Hai mất ăn mất ngủ cũng đã được tháo. Sau khi được ông Chủ tịch làng Chợ Dầu lên đính chính lại tin làng theo giặc là "sai sự mục đích" thì trong lòng ông như mở hội. Ông mừng rỡ chạy đi báo cho bác Thứ, cho ông chủ nhà, rồi tất tưởi báo cho mọi người trong làng biết, ông cứ múa tay lên mà khoe tin này, nhìn ông, chắc không ai biết rằng chỉ mới ngày hôm qua đây, ông còn vật vã, trần trọc trên giường chỉ vì một tin đồn nhảm – làng mình theo giặc.

Câu chuyện còn đưa ta đến với một chi tiết rất thú vị, độc đáo. Đó là niềm vui sướng, hoan hỉ của ông khi ríu rít đi khoe "Tây nó đốt làng tôi rồi ông chủ ạ. Đốt nhẵn.". Có lẽ ông Hai là người duy nhất trên thế giới này vui sướng khi bị đốt nhà cửa, làng xóm. Phải đặt vào hoàn cảnh lịch sử của câu chuyện mới hiểu việc mất mát đó chứng tỏ được tinh thần chống giặc của làng Chợ Dầu quyết liệt như thế nào. Niềm hạnh phúc của người nông dân trong cuộc kháng chiến chống Pháp là được đánh đổi tất cả để đất nước được độc lập, người dân được sống yên bình, êm ả nơi quê cha đất tổ của mình. Không khí thiêng liêng của thời khắc lịch sử đã xóa bỏ được những gì vốn nhỏ hẹp, tư hữu có từ lâu đời ở người nông dân. Phải chăng, Ê-ren-bua đã nói đúng trong trường hợp này, tình cảm của các nhân vật trong truyện khác nào "dòng suối đã đổ ra sông, dòng sông lại đã đổ ra biển" để tình yêu làng xóm quê hương mở rộng ra hòa vào tình yêu Tổ quốc, tình yêu cách mạng lớn lao.

Qua truyện ngắn Làng ta thấy được hình ảnh một người nông dân thuần phác, nhiệt thành, trong trái tim nhân hậu của ông luôn có làng quê đất nước. Tình cảm trung hậu và sâu sắc ấy chính là phẩm chất của người nông dân ở nhân vật ông Hai.